

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CỘNG TÁC

Số:

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ nhu cầu và thỏa thuận của hai Bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2025 tại Công ty Luật TNHH MTV KNA, địa chỉ: Số 7 (tầng 1), Hoa Thị, Phường 7, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY LUẬT TNHH MTV KNA

Mã số doanh nghiệp: 0313311853

Trụ sở: Số 7 (tầng 1) Hoa Thị, phường 7, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.6271. 8777

Người đại diện: **Bà Nguyễn Thị Kim Yến** - Chức danh: **Giám đốc.**

Sau đây gọi là « Bên A ».

Và:

BÊN B:.....

Sinh nă n :.....

CCCD số:..... Ngày cấp: Nơi cấp:

Nghề nghiệp: Luật s..... Thẻ Luật sư số:.....

Chứng chỉ hành nghề luật sư:— cấp ngày:

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại :

Sau đây gọi là « Bên B ».

Sau khi thỏa thuận, hai bên đi đến thống nhất ký kết Hợp đồng cộng sự với các điều khoản cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: LOẠI HỢP ĐỒNG VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

- Loại hợp đồng: Hợp đồng cộng sự
- Thời hạn hợp đồng: năm, bắt đầu từ ngày..... Việc gia hạn sẽ được thực hiện theo thỏa thuận cụ thể của các bên.

- Chức danh chuyên môn: Luật sư
- Công việc chính phải làm:
 - Gặp khách hàng khi có yêu cầu;
 - Hỗ trợ tư vấn pháp luật theo yêu cầu, tham gia tố tụng tại Tòa án Nhân dân các cấp.
 - Trực tiếp xử lý giải quyết các hồ sơ theo sự phân công của Bên A;
 - Hỗ trợ tìm kiếm, phát triển khách hàng mới;
 - Các công việc khác trong phạm vi thỏa thuận

ĐIỀU 2: THÙ LAO CỘNG TÁC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Thù lao được hưởng theo tháng, mỗi tháng: VNĐ (.....) và được chi trả vào ngày 25 của tháng.
- Phí hoa hồng giới thiệu khách hàng:% trên tổng giá trị Hợp đồng mà Bên A ký kết thành công với khách hàng do Bên B giới thiệu. Phí giới thiệu sẽ được thanh toán ngay sau khi Bên A nhận được phí dịch vụ từ khách hàng và được thanh toán theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ % mà Bên A nhận được từ khách hàng.
- Phí thực hiện hồ sơ: Đối với mỗi hồ sơ do Bên B trực tiếp phụ trách giải quyết, xử lý, Bên A sẽ thanh toán chi phí thực hiện hồ sơ cho Bên B là% trên tổng giá trị Hợp đồng mà Bên A ký kết với khách hàng sau khi đã trừ đi thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân. Chi phí thực hiện hồ sơ sẽ được thanh toán khi Bên B hoàn tất hồ sơ cho khách hàng và Bên A nhận được toàn bộ phí dịch vụ mà khách hàng thanh toán. Mọi chi phí liên quan đến việc thực hiện hồ sơ sẽ do Bên B chịu trách nhiệm.
- Phương thức thanh toán: chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt.
- Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế: Không có

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

3.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Bên A được phép sử dụng hình ảnh và thông tin cá nhân của Bên B để giới thiệu với tư cách là Luật sư của Bên A cũng như đăng trên website của Bên A;
- Được yêu cầu Bên B thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các công việc được quy định trong Hợp đồng cộng sự này;
- Được Bên B cập nhật đầy đủ các công việc đã thực hiện liên quan đến hồ sơ mà Bên B phụ trách;
- Được Bên B cho ý kiến tư vấn pháp lý và các ý kiến liên quan trong phạm vi công việc của Bên B;
- Được Bên B giới thiệu khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ từ Bên A;

- Thanh toán đầy đủ các khoản chi phí cho Bên A theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cộng sự này;
- Chủ động hỗ trợ và phối hợp với Bên B trong quá trình giải quyết công việc cho khách hàng;
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất có thể để Bên B thực hiện hợp đồng dịch vụ với khách hàng.

3.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Được thanh toán thù lao, Phí hoa hồng giới thiệu khách hàng và chi phí thực hiện hồ sơ theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng;
- Được sử dụng văn phòng làm việc, máy móc thiết bị, văn phòng phẩm trong quá trình giải quyết công việc cho Bên A;
- Được yêu cầu Bên A cung cấp các tài liệu, hồ sơ cần thiết trong quá trình hợp tác cộng sự;
- Hỗ trợ phát triển và giới thiệu các khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ do Bên A cung cấp;
- Chủ động giải quyết xử lý các hồ mà Bên B đang phụ trách cho đến khi hoàn tất cho khách hàng và kịp thời báo cáo tình hình cho Bên A;
- Bằng năng lực và chuyên môn chủ động thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các công việc được quy định trong Hợp đồng cộng sự này;
- Chủ động hỗ trợ và phối hợp với Bên A trong quá trình giải quyết công việc và kịp thời trao đổi cập nhật công việc đã thực hiện cho Bên A.

ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN BẢO MẬT

- Tất cả mọi thông tin theo Hợp đồng cộng tác này, và những thông tin được cung cấp từ Bên này cho Bên kia (và ngược lại), bất kể được cung cấp theo hình thức hay phương thức nào liên quan đến mục đích và thực thi Hợp đồng cộng sự đều được coi là thông tin mật (sau đây gọi chung là “**Thông Tin Mật**”). Những Thông Tin Mật này sẽ được bảo lưu và bảo vệ một cách cẩn mật nhất, và được sử dụng theo những mục đích hợp tác của Các Bên theo Hợp đồng cộng tác này.
- Mỗi Bên có trách nhiệm bảo vệ các Thông Tin Mật khỏi bất kỳ sự xâm phạm của một bên đối tác thứ ba nào, và sẽ không cung cấp cho bên thứ ba đó bất kỳ một Thông Tin Mật nào trong thời gian còn hiệu lực và sau thời hạn của Hợp đồng cộng tác này trừ khi có sự thỏa thuận và chấp thuận trước của Bên còn lại bằng văn bản.
- Không có Bên nào được tiết lộ, cung cấp thông tin cho báo chí hoặc phát hành rộng rãi các vấn đề liên quan đến Hợp đồng này mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại, Bên còn lại có toàn quyền từ chối đưa ra sự đồng ý này.

Các Bên tại đây thống nhất rằng, việc đảm bảo giữ Thông Tin Mật theo thỏa thuận tại Hợp đồng cộng tác này được duy trì ngay cả khi Hợp đồng đã chấm dứt, hoặc Các Bên thỏa thuận không còn duy trì quan hệ hợp tác, ngoại trừ việc cung cấp Thông Tin Mật là cần thiết theo quy định của pháp luật, tòa án, hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam có liên quan.

ĐIỀU 5: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

5.1 Hợp đồng này đương nhiên chấm dứt:

- Khi vụ việc kết thúc, cả hai bên cùng nhau đồng ý chấm dứt hợp đồng và ký Biên bản Thanh lý Hợp đồng;
- Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ thực hiện các hoạt động ghi trong Hợp đồng này. Theo đó, các Bên tiến hành thanh lý và thực hiện các nghĩa vụ trên cơ sở bàn bạc, thỏa thuận thống nhất;

5.2 Một trong các bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu:

Bên còn lại vi phạm việc thực hiện bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này và không khắc phục vi phạm đó trong vòng 07 (bảy) ngày sau khi nhận được văn bản thông báo của bên kia nêu rõ vi phạm đó. Trong trường hợp này, bên vi phạm sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm bồi thường cho bên kia vì bất kì tổn hại bị gây ra bởi bên vi phạm (nếu có), tuy nhiên tổng giá trị bồi thường sẽ không cao hơn tổng giá trị hợp đồng này.

5.3 Trong mọi trường hợp chấm dứt hợp đồng nêu ở điều 5.1 và 5.2, Hợp đồng chỉ được coi là chấm dứt thật sự khi hai bên hoàn tất quyền và nghĩa vụ của mình đối với bên kia và biên bản thanh lý hợp đồng được ký kết.

ĐIỀU 6: PHẠT VI PHẠM, BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

- Sau khi thỏa thuận này đã được ký kết, không Bên nào được quyền đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng mà không tuân theo các lý do được quy định tại Điều 5 của hợp đồng hoặc theo pháp luật Việt Nam quy định. Bên nào vi phạm cam kết này phải chịu phạt 8% phần giá trị Hợp đồng bị vi phạm và bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho Bên bị thiệt hại.
- Bên vi phạm phải nghiêm túc và nhanh chóng thanh toán các khoản tiền bồi thường nêu tại Điều này.

ĐIỀU 7: LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Thỏa thuận này sẽ được điều chỉnh bởi, và được hiểu theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.
- Trong trường hợp có xảy ra tranh chấp liên quan đến việc giải thích hoặc thực hiện Hợp đồng này, Các Bên sẽ ưu tiên giải quyết tranh chấp bằng thương lượng và hòa giải.
- Trường hợp Các Bên không thể giải quyết bằng việc đàm phán hoặc hòa giải trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày tranh chấp đó phát sinh, bất kỳ Bên nào đều có quyền đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết đã đọc và hiểu rõ các điều khoản của Hợp đồng này và việc ký kết hợp đồng dựa trên trên tinh thần hợp tác và tự nguyện, không bên nào ép buộc, lừa dối hay đe dọa bên nào.
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu một trong các bên có nhu cầu thay đổi nội dung trong hợp đồng, một bên phải báo cho bên còn lại biết trước ít nhất 03 ngày làm việc và ký kết phụ lục hợp đồng hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật. Các phụ lục hoặc văn bản bổ sung hoặc sửa đổi liên quan đến hợp đồng này là một phần không thể tách rời hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản và có chữ ký của hai bên.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản để làm căn cứ thực hiện

BÊN A

BÊN B